

Bản án số: 124/2024/HS-ST  
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Quỳnh Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Minh Toàn;

Bà Phạm Thị Kim Thu.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Quang Khiêm - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118A/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2024/HSST-QĐ ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Thị H, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1977 tại Hà Nam. Nơi cư trú: Số 55 đường A2, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Quản Thị Đ; có chồng là Nguyễn Minh C; có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2024 đến ngày 29/3/2024 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 55 đường A2, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Vũ Thị H; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 19/3/2024 tổ công tác Công an phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính tại Số 55 đường A2, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng phát hiện Dương Thị H có hành vi ghi số đề và tổng hợp bảng đề để gửi cho chủ đề. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tiền mặt: 5.010.000 đồng (năm triệu không trăm mười nghìn đồng), 02 tờ giấy ghi tổng hợp số lô đề, 01 quyển tích kê (tem) ghi số đề, đã qua sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, 01 bút bi màu xanh và 01 tờ giấy than. Tổ công tác đã đưa H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Sở Dầu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Dương Thị H khai nhận: từ tháng 01 năm 2024, H bán số lô đề cho khách rồi chuyển cho chủ đề để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Khoảng 17h00' hàng ngày, H ngồi ở vỉa hè trước cửa nhà để bán cho khách qua đường hoặc nhận số lô đề qua tin nhắn zalo. H viết các số lô đề ra tờ tích kê (phiếu ghi) cho khách và lưu lại 01 tờ in qua giấy than. Sau đó, cùng với các số lô đề nhận qua tin nhắn zalo, H tổng hợp lại các số lô đề bán được ghi ra giấy, sử dụng điện thoại chụp ảnh tờ giấy tổng hợp chuyển cho chủ đề thông qua ứng dụng tin nhắn zalo. H sử dụng 01 điện thoại SAMSUNG, đăng nhập tài khoản zalo "HT" đăng ký bằng số điện thoại 0901590\*\*\* gửi hình ảnh bảng lô đề đến tài khoản zalo chủ đề tên "TV" không có số điện thoại (chưa rõ nhân thân lai lịch). Bảng lô đề chuyển cho chủ đề sẽ căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc để tính tiền trúng thưởng. Sau khi có kết quả, H sẽ tự tính toán tiền thắng thua, tiền phần trăm hoa hồng, bù thu trong bảng lô đề rồi nhắn tin qua zalo để thống nhất với chủ đề, sau khi thống nhất thì H xóa tin nhắn và hình ảnh bảng lô đề đi. H trả thưởng cho khách mua trúng số đề theo tỉ lệ đối với số tiền đánh bạc như sau: đề 90%, bao 3,5%, xiên đôi 15%, xiên ba 50%, ba càng 45%. Tiền phần trăm hoa hồng H được hưởng đối với số đề là: 5%, số bao là: 2%, xiên là: 10%, ba càng là: 30%. Tiền bù thu với chủ đề sẽ dồn lại khoảng 01 tuần sẽ thanh toán với nhau, chủ đề sẽ cho người đến thanh toán tiền với H ở chợ SD, Hồng Bàng, Hải Phòng.

Ngày 19/3/2024, H bán cho nhiều khách (không rõ nhân thân, lai lịch) bằng hình thức ghi tích kê trực tiếp với số tiền là 6.185.000 đồng (sáu triệu một trăm tám mươi năm nghìn đồng); H nhận số đề qua tin nhắn zalo tên "TDH" (chưa rõ nhân thân lai lịch) với số tiền đánh bạc là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), qua tin nhắn zalo lưu tên "AC" số tiền đánh bạc là 250.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do Nguyễn Minh C (chồng H), sinh năm 1973, nơi thường trú: Số 55 đường A2, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng sử dụng. Tổng số tiền trên bảng đề H đã bán được ngày 19/3/2024 là 6.635.000 đồng. Trong đó, H đã chuyển cho chủ đề có tên zalo "TV" với tổng số tiền đánh bạc là 6.065.000 đồng (sáu triệu không trăm sáu mươi năm nghìn đồng), còn lại bảng lô đề với tổng số tiền đánh bạc là 570.000 đồng H

chưa kịp chuyển cho chủ đề thì bị bắt quả tang. Ngày 19/3/2024, H đã thu được của khách số tiền khách đánh bạc bằng hình thức số đề là 5.010.000 đồng. Thời điểm bị bắt quả tang, chưa có kết quả xổ số miền Bắc nên H chưa thanh toán tiền thắng thua với ai.

Tại bản Kết luận giám định số 1745/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đối với 01 điện thoại thu giữ của H: tìm thấy 03 cuộc gọi thường, 21 cuộc gọi Messenger, 03 tin nhắn tức thì, 10 cuộc hội thoại Messenger, 215 ảnh chụp màn hình thiết bị được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu được lưu trong SIM trong khoảng thời gian từ 19/01/2024 đến 19/3/2024.

Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Công ty VNG Corporation yêu cầu cung cấp thông tin các chủ tài khoản zalo có tên: “TV”, “TDH” nhưng chưa có kết quả trả lời.

Về vật chứng: 02 tờ giấy ghi tổng hợp số lô đề (lưu trong hồ sơ vụ án); số tiền 5.010.000 đồng (thu giữ của H) và số tiền 250.000 đồng (Nguyễn Minh C tự nguyện giao nộp), 01 quyền tích kê (tem) ghi số đề đã qua sử dụng, 01 điện thoại SAMSUNG đã qua sử dụng, 01 bút bi màu xanh bạc và 01 tờ giấy than chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 91/CT-VKSHB, ngày 22/8/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Dương Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo Dương Thị H từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng về tội “Đánh bạc”. Do bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước là 6.635.000 đồng; Cơ quan công an đã thu giữ số tiền 5.010.000 đồng nên bị cáo phải nộp số tiền còn lại là 1.625.000 đồng. Bị cáo đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh C phải nộp lại tiền đánh số đề là 250.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Ông C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an đủ số tiền trên.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại SAMSUNG, được niêm phong trong bì thư có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển tích kê (tem) ghi số đề, đã qua sử dụng; 01 bút bi màu xanh bạc, đã qua sử dụng; 01 tờ giấy than, đã qua sử dụng.

Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, bị cáo xin được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292, 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

- *Về tội danh:*

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 19/3/2024 tại khu vực chợ SD, quận Hồng Bàng, Hải Phòng, Dương Thị H có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề thuê để nhận tiền phần trăm hoa hồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, tổng số tiền H bán số lô

đề là 6.635.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

*-Về tình tiết định khung hình phạt:*

[4] Bị cáo có hành vi ghi số lô, số đề vào ngày 19/3/2024 với số tiền là 6.635.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, còn gây dư luận xấu ở địa phương nên phải xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

*- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[6] về nhân thân: Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như trên. Bị cáo đã tự nguyện nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng tổng số tiền 15.000.000 đồng nên coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

*- Về hình phạt:*

[9] Trước khi xét xử cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có nguyện vọng được áp dụng phạt tiền là hình phạt chính và đã tự nguyện nộp trước một khoản tiền để đảm bảo cho việc thi hành hình phạt này. Xét bị cáo có điều kiện, khả năng thực hiện hình phạt tiền nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo, mức phạt tiền phải trên khởi điểm của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nhưng cũng thể hiện chính sách khoan hồng đối với bị cáo. Do bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 6.635.000 đồng đánh bạc ngày 19/3/2024 nhưng được trừ vào số tiền 5.010.000 đồng cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo.

Do đó, bị cáo phải nộp tiếp số tiền 1.625.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh C phải nộp lại 250.000 đồng vào ngân sách nhà nước là tiền đánh bạc qua tài khoản Zalo của bị cáo H. Ông Nguyễn Minh C đã tự nguyện nộp đủ cho cơ quan điều tra số tiền trên.

Đối với các vật chứng khác như quyển tích kê ghi số đề, bút bi đã qua sử dụng, giấy than đã qua sử dụng, xét đây là các công cụ, phương tiện bị cáo dùng để sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị và không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Các nội dung khác của vụ án:

- Đối với Nguyễn Minh C đã có hành vi mua số lô đề của bị cáo Dương Thị H với số tiền đánh bạc là 250.000 đồng. Qua xác minh C chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy hành vi không cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an quận Hồng Bàng đã xử phạt hành chính đối với C về hành vi Đánh bạc trái phép quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

- Đối với các đối tượng sử dụng zalo tên “TV” nhận bảng đề của H và đối tượng sử dụng zalo tên “TDH” mua số đề của H hiện chưa xác định được thông tin người sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Dương Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Dương Thị H: 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Bị cáo đã nộp 13.375.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền ký hiệu số 0002709 ngày 23/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng. Bị cáo

còn phải nộp tiếp số tiền 11.625.000 (*Mười một triệu, sáu trăm hai mươi năm nghìn*) đồng.

- Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Dương Thị H phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước là: 6.635.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo được trừ số tiền 5.010.000 đồng đã giao nộp được thể hiện theo biên lai thu tiền số 0002684 ngày 14/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và số tiền 1.625.000 đồng bị cáo nộp thể hiện tại Biên lai thu tiền ký hiệu số 0002709 ngày 23/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng. Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh C phải nộp lại 250.000.000 đồng là số tiền dùng để mua số lô đề của bị cáo H để sung vào ngân sách nhà nước. Ông C đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tiền số 0002684 ngày 14/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Dương Thị H.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại SAMSUNG, được niêm phong trong bì thư có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hải Phòng, chữ ký của Trần Thu Hà.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển tích kê (tem) ghi số đề, đã qua sử dụng; 01 bút bi màu xanh bạc, đã qua sử dụng; 01 tờ giấy than, đã qua sử dụng.

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 14/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng; biên lai thu tiền số 0002684 ngày 14/8/2024 và số 0002709 ngày 23/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).*

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Thị H phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Quỳnh Như**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Quỳnh Như**







TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN THỤY  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Kiến Thụy, ngày 29 tháng 10 năm 2020*

### **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 9 giờ 50 phút ngày 29 tháng 10 năm 2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Khúc Trọng Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đình Phùng

Bà Vũ Thị Quỳnh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Chinh, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1985, tại Hải Phòng; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Úc Gián, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do.

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về căn cứ kết tội bị cáo: Đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Văn Chinh phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

**Về điều luật áp dụng:** Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về mức hình phạt: Vũ Văn Chinh: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Văn Chinh theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2020/QĐ-TA ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết 3/3

6. Về vật chứng, án phí:

\*Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng)*

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

*(Theo Biên lai thu tiền số 0005433 ngày 06/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy)*

\* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, bị cáo Vũ Văn Chính phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Kiến nghị, phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Bùi Đình Phùng – Vũ Thị Quỳnh**

**Khúc Trọng Quang**

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Thiên Hương;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Khúc Trọng Quang**